

Số: 2262/BC-UBND

Mường Kim, ngày 25 tháng 11 năm 2025

## BÁO CÁO

**Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025; Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026**  
(Trình kỳ họp thứ năm HĐND xã khoá XXI, nhiệm kỳ 2021-2026)

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ năm Hội đồng nhân dân xã khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026. Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, cụ thể như sau:

### Phần thứ nhất

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2025

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2025

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của xã; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

*a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng*

Sau sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã ban hành 02 văn bản về công tác phòng chống tham nhũng (kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 21/7/2025 của UBND xã về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước).

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 21/7/2025 về triển khai công tác phòng chống tham nhũng lãng phí trên địa bàn xã năm 2025. Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã, các đơn vị thuộc sự quản lý của UBND đã chủ động triển khai nội dung của Kế hoạch và gắn với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng Phòng, đơn vị để thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực và báo cáo kịp thời với UBND xã.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

Công tác tự kiểm tra được UBND xã xác định đây là việc làm thường xuyên, liên tục trên tất cả các lĩnh vực. Trong năm 2025, UBND xã không có vụ tham nhũng nào xảy ra.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Không có kiến nghị.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách).

Ủy ban nhân dân xã không có công chức chuyên trách về công tác phòng, chống tham nhũng. Chủ tịch UBND xã phân công công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm theo dõi, tham mưu cho UBND xã trong chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh về các hoạt động phòng chống tham nhũng, lãng phí được 28 buổi, với trên 15.000 lượt nghe.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

### **2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động**

Quán triệt, triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức dự toán thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để cải cách tiền lương; thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động thu, chi ngân sách được giao, gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với chế độ chính sách hiện hành.

#### **\* Đối với lĩnh vực đầu tư**

Đối với nguồn vốn đầu tư được giao, UBND xã thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính trong các khâu: phân bổ vốn đầu tư, lựa chọn nhà thầu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư đảm bảo tập trung, không dàn trải, kịp thời, chính xác đúng theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn theo quy định.

Thực hiện tiết kiệm ngay từ khâu lập chủ trương đầu tư, đồng thời tiếp tục rà soát, cắt giảm các hạng mục của các dự án đầu tư không hiệu quả gây lãng phí nguồn vốn; đẩy nhanh tiến độ quyết toán nguồn vốn của các công trình đảm bảo thời gian theo quy định.

#### **\* Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường**

Thực hiện ban hành các văn bản về công tác quản lý đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đăng ký quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2022-2030, tổng hợp danh mục các công trình, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất bổ sung năm 2025.

Thường xuyên kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đất. Công tác cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu, chỉnh lý biến động đất đai được triển khai thực hiện bảo đảm, tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra khai thác tài nguyên nước, khoáng sản trên địa bàn xã.

## *2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ*

Đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí và biên chế; tiến hành rà soát bổ sung, quy định cụ thể, chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý chi tiêu nội bộ, đảm bảo nguồn kinh phí tiết kiệm hiệu quả.

Trên cơ sở dự toán ngân sách được phân bổ, UBND xã đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn quản lý, sử dụng dự toán ngân sách được giao đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước như mua sắm tài sản, văn phòng phẩm, công tác phí, hội nghị, điện nước sinh hoạt và các khoản chi thường xuyên khác.

Thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ đúng với chế độ chính sách hiện hành; công khai việc sử dụng các nguồn kinh phí của đơn vị, công khai các chương trình dự án, kế hoạch đầu tư trong xây dựng cơ bản.

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản về công khai dự toán, thực hiện cơ chế tự chủ bảo đảm theo quy định của pháp luật.

## *2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn*

Thường xuyên quán triệt về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống đối với cán bộ, công chức trong đơn vị để cán bộ, công chức thấy rõ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình thi hành nhiệm vụ, công vụ; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp nhất là khi tiếp xúc với các cơ quan, tổ chức và nhân dân.

Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện về đạo đức, văn hóa giao tiếp công sở, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ. Thực hiện chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong giao tiếp với người dân, cán bộ, công chức, viên chức phải tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc và giải thích cặn kẽ những thắc mắc của người dân. Thực hiện “4 xin, 4 luôn”. Trong giao tiếp ở công sở, cán bộ, công chức, viên chức có thái độ lịch sự, tôn trọng đồng nghiệp; ngôn ngữ giao tiếp chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc, không hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho Nhân dân khi thi hành công vụ. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các việc cưới, việc tang, mừng nhà mới, tổ chức sinh nhật, việc nhận bằng cấp, học hàm học vị, danh hiệu thi đua, khen thưởng, không nhận quà, tặng quà.

Kết quả không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, 100% cán bộ, công

chức, viên chức trong đơn vị khi thi hành nhiệm vụ, công vụ thực hiện đầy đủ và đúng các quy định.

*2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn*

Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng, quy định về vị trí công tác và thời gian luân chuyển công tác đối với cán bộ, công chức UBND xã xây dựng Kế hoạch về chuyển đổi vị trí công tác năm 2025, tiến hành rà soát các đối tượng phải thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm. Trong năm xã không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn.

*2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt*

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm túc công khai các Bộ thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công, tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn xã; thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, rút ngắn thời gian, giảm chi phí cho người dân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính. Thực hiện công tác Cải cách hành chính nhà nước; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, 100% máy tính của các cơ quan, đơn vị có kết nối Internet thuận tiện trong quá trình triển khai các văn bản hướng dẫn và trong công tác tổng hợp báo cáo.

Đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: 100% cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị được thanh toán qua tài khoản cá nhân tại ngân hàng.

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đặc biệt là việc triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành đã đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao công tác quản lý, điều hành và giám sát công việc của lãnh đạo mọi lúc, mọi nơi; nâng cao công tác cải cách hành chính, tạo sự đồng thuận cao trong chính quyền, người dân và doanh nghiệp; đồng thời góp phần tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, tiết kiệm thời gian cho từng vị trí lãnh đạo, từng đơn vị và có tính kế thừa dữ liệu, đáp ứng nhanh, kịp thời công tác quản lý của đơn vị; phục vụ công tác thống kê về nội dung, số lượng văn bản kịp thời, chính xác, an toàn, hiệu quả.

*2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, Công tác hướng dẫn, bàn giao, tiếp nhận, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập*

Căn cứ Hướng dẫn của cấp trên, UBND xã có trách nhiệm hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai thực hiện đúng: đối tượng kê khai; nội dung kê khai; thời điểm kê khai. Hình thức và phương thức kê khai.

- Hướng dẫn đảm bảo người kê khai hiểu và thực hiện đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 (Điều 36–39); Nghị định 130/2020/NĐ-CP (quy định chi tiết về nội dung kê khai, xử lý vi phạm...)

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

*3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý*

Qua công tác tự kiểm tra nội bộ tại các cơ quan, đơn vị không có vụ việc được phát hiện qua xử lý tham nhũng; không thu hồi tiền, tài sản tham nhũng trong kỳ báo cáo.

*3.2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, kiểm toán:* Không có.

*3.3. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nước:* Không có.

### **4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng**

*4.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong công tác phòng, chống tham nhũng*

Thực hiện quy chế phối hợp giữa ủy ban nhân dân xã với UBMTTQ Việt Nam xã và Ban thanh tra nhân dân xã, UBND xã phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, các chương trình kế hoạch của tỉnh, xã. Định kỳ nghe báo cáo tình hình phối hợp hoạt động và xem xét, giải quyết kiến nghị, đề xuất của Ủy ban MTTQ Việt Nam về những vấn đề liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt chế độ tiếp công dân, tiếp nhận giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tổ chức đối thoại trực tiếp với Nhân dân, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền.

*4.2. Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng:* Không có

### **5. Việc thực hiện chế độ báo cáo phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, xung đột lợi ích, nội chính, cải cách tư pháp**

Theo yêu cầu, hướng dẫn của cấp trên UBND xã thường xuyên thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng, và báo cáo đột xuất theo yêu cầu đảm bảo quy định và kịp thời đầy đủ

## **II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

### **1. Ưu điểm**

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác trên các lĩnh vực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp;

quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2025.

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như: Thường xuyên rà soát, đề xuất sửa đổi các văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn cho phù hợp với quy định hiện hành; xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn, quy chế văn hóa công sở. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tác phong, lề lối làm việc tại công sở được cải thiện theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại.

## **2. Hạn chế**

Công tác tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện tuyên truyền công tác PCTNTC của đơn vị có lúc, có thời điểm chưa kịp thời.

## **3. Nguyên nhân hạn chế**

Do có sự biến động về nhân sự công chức tham mưu thực, tổng hợp báo của đơn vị nên đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực, nhất là Luật PCTN, các kết luận, Chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tỉnh ủy về công tác PCTN, tiêu cực; Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, lãng phí, tiêu cực và Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực đến năm 2030;

2. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC đến các tầng lớp Nhân dân. Khuyến khích Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác đấu tranh PCTNTC.

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC); tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ. Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp; kịp thời ngăn chặn, xử lý các hành vi tham nhũng và xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng (nếu có).

4. Triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng

cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

5. Thường xuyên rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên... nhằm đáp ứng yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời cụ thể hóa các văn bản của Trung ương trên địa bàn tỉnh theo phân cấp.

6. Tăng cường công tác cải cách hành chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh chuyển đổi số; thực hiện hiệu quả công tác quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet; chú trọng nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

### **Phần thứ hai**

## **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025, NHIỆM VỤ NĂM 2026**

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

#### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THPTK, CLP**

Nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với mục tiêu phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi là chính, do đó cần tập trung phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện nội dung công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí để toàn bộ cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân nhận thức đúng và có trách nhiệm phòng, chống lãng phí trong quá trình thực hiện công việc.

Trong năm 2025, đã tuyên truyền các tin, bài, chuyên mục, chuyên đề và ảnh có nội dung tuyên truyền về THPTK, CLP. Hình thức thực hiện tuyên truyền trong các cuộc họp, hội nghị chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các nội dung được đăng tải trên các trang Fanpage, nền tảng mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube và Tiktok; cùng với việc tuyên truyền, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được tăng cường, tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng như đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Qua đó đã nâng cao nhận thức, lan toả cách làm hay, nhân rộng điển hình trong THPTK, CLP, hạn chế thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư, sử dụng đất đai, tài sản công, góp phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

#### **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP**

Căn cứ các văn bản của Trung ương, tỉnh về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, UBND xã đã ban hành các văn bản về thực hiện công tác thực

hành tiết kiệm gồm các Quyết định ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của UBND xã trước sáp nhập: Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND xã Pha Mu về phê duyệt chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Kế hoạch số: 13/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND xã Tà Hừa về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trên địa bàn xã năm 2025; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 01/02/2025 của UBND xã Muồng Kim về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trên địa bàn xã năm 2025; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 01/02/2025 của UBND xã Tà Mung về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trên địa bàn xã năm 2025.

### **3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THTK, CLP**

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch số 850/KH-UBND ngày 27/8/2025 về công tác kiểm tra năm 2025 của UBND xã và tổ chức các cuộc kiểm tra đã đề ra theo kế hoạch. Trong đó kiểm tra nội bộ Phòng Kinh tế: Việc quản lý về tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia; kiểm tra nội bộ Phòng Văn hoá - Xã hội: công tác cải cách hành chính, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; kiểm tra nội bộ Trung tâm hành chính công: việc tiếp nhận, trả kết quả trong thực hiện các thủ tục hành chính.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THTK, CLP**

### **1. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ**

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quy định liên quan đến chế độ, định mức, tiêu chuẩn nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên, lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước.

### **2. THTK, CLP trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán; quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước**

Thực hiện văn bản hướng dẫn của bộ Tài chính và UBND tỉnh, UBND xã đã ban hành Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 cho các đơn vị dự toán. UBND xã đã chỉ đạo, điều hành việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; tập trung cải cách hành chính; việc tổ chức các hoạt động hội họp phải thiết thực, thực hiện tiết kiệm, tránh hình thức, phô trương, lãng phí, tăng cường họp trực tuyến,... kết quả cụ thể:

### **2.1. Trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán NSNN**

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo Phòng Kinh tế thực hiện lập, tham mưu phân bổ dự toán thu chi ngân sách. Để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ tài chính ở mức cao nhất, bảo đảm sự chủ động, cân đối trong điều hành nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 theo dự toán đã được HĐND xã giao; trong quyết định giao dự toán năm 2025, UBND xã đã giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên cho các đơn vị dự toán để thực hiện cải cách tiền lương với tổng số kinh phí là 1.026 triệu đồng.

### **2.2. Trong công tác quản lý thu NSNN**

Dưới sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Đảng ủy; giám sát chặt chẽ của HĐND xã, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với cơ quan Thuế tại địa phương bám sát tình hình thực tế, chủ động có giải pháp phù hợp, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện thu NSNN. Công tác quản lý thu, khai thác nguồn thu tiếp tục được triển khai gắn với đẩy mạnh chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP; quyết liệt xử lý nợ thuế, ... góp phần bảo đảm tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước cơ bản đạt được mục tiêu đề ra.

Kết quả thực hiện: dự kiến đến 31/12/2025 tổng thu ngân sách trên địa bàn xã đạt 231,3 triệu đồng đạt 100% kế hoạch giao, tăng 13,8 triệu đồng so với năm 2024; tổng chi ngân sách dự kiến đạt 238.884 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

### **2.3. Trong công tác quản lý chi NSNN**

Chi NSNN được kiểm soát chặt chẽ từ khâu lập, phân bổ đến quản lý, sử dụng chi NSNN, đặc biệt là chi đầu tư, sự nghiệp khoa học công nghệ, tài nguyên, môi trường, công nghệ thông tin. Nhiệm vụ chi NSNN được bảo đảm theo dự toán, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và phục vụ kịp thời các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Cơ cấu chi ngân sách chuyển biến tích cực, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên nhưng vẫn bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về an sinh xã hội, các lĩnh vực quan trọng và các chương trình mục tiêu quốc gia.

Lũy kế chi ngân sách đến thời điểm báo cáo đạt 182.288 triệu đồng, bằng 76% dự toán được giao. Dự kiến đến 31/12/2025 chi ngân sách đạt 100% kế hoạch.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, quy chế khen thưởng để thực hiện quản lý ngân sách, tài sản nhà nước. Qua đó, đã tiết kiệm được kinh phí giao tự chủ của các cơ quan, đơn vị để tăng cường cơ sở vật chất, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, góp phần nâng cao đời sống, tạo động lực hăng say công tác của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

#### **2.4. Thực hiện công khai, minh bạch**

Các đơn vị được giao dự toán ngân sách nhà nước đã thực hiện công khai theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1375/UBND-TH ngày 25 tháng 7 năm 2017 về việc thực hiện công khai ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, cụ thể:

Đối với lĩnh vực đầu tư: UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện việc công khai tài chính, các dự án đầu tư xây dựng có sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã thực hiện công khai tài chính trong các khâu: Phân bổ vốn đầu tư, đấu thầu, thanh quyết toán đảm bảo kịp thời, đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản quy định, hướng dẫn hiện hành.

### **3. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước**

#### **3.1. Trong quản lý, mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại**

Thực hiện quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính. Việc sử dụng xe chung cho cán bộ trong các chuyến công tác cũng được triển khai đảm bảo. Việc mua sắm, sử dụng tài sản tại các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được quản lý chặt chẽ, khai thác có hiệu quả trang thiết bị, phương tiện làm việc.

#### **3.2. Trong mua sắm, sử dụng thiết bị làm việc**

Thực hiện Kết luận số 126-KL/TW ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 và Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: UBND xã đã thực hiện việc tạm dừng mua sắm tập trung năm 2025 cho đến khi hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo của UBND tỉnh

### **4. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ và các tài sản khác**

#### **4.1. Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng**

Thực hiện Luật Đầu tư công; kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch vốn năm 2025, UBND xã thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, kịp thời phát huy hiệu quả nguồn vốn; tổng hợp, rà soát các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án, nghiệm thu khối lượng hoàn thành, phân đấu giải ngân kế hoạch vốn đã được giao. Tăng cường công tác quản lý,

kiểm tra, giám sát, đánh giá, nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, tham nhũng, lãng phí, giảm thiểu phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

## **4.2. Trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và các tài sản khác**

### **4.2.1. Công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, trụ sở làm việc, tài sản khác**

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của tỉnh, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn trong việc sắp xếp, xử lý nhà, đất. Đến nay, việc bố trí, sử dụng trụ sở, tài sản công cơ bản đã được thực hiện theo quy định của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài chính, tài sản công và hướng dẫn của Bộ Tài chính; bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vận hành thông suốt, liên tục của chính quyền địa phương khi thực hiện sắp xếp. Cơ bản địa phương đã sắp xếp, bố trí đáp ứng nhu cầu về trụ sở làm việc sau sắp xếp chính quyền 02 cấp. Đối với máy móc, thiết bị phổ biến, thiết bị chuyên dùng, thiết bị dùng chung đã được xử lý theo nguyên tắc cơ quan, tổ chức, đơn vị nào được tiếp nhận nhiệm vụ thì được tiếp nhận tài sản tương ứng để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ sau sắp xếp, không làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị; hạn chế tối đa việc phải mua sắm mới tài sản.

### **4.2.2. Công tác thanh lý tài sản**

Công tác thanh lý tài sản công được thực hiện đảm bảo theo quy định về quản lý, phân cấp, sử dụng tài sản công, đúng quy trình, thẩm quyền quy định, chỉ thanh lý những tài sản không còn giá trị sử dụng, hiệu quả sử dụng thấp, không còn phù hợp với yêu cầu thực tế.

### **4.2.3. Tổng kiểm kê tài sản công**

Thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Để việc thực hiện tổng kiểm kê tài sản công đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch, UBND xã ban hành quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của UBND xã Mường Kim.

Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công được cập nhật, vận hành có hiệu quả, đến thời điểm báo cáo, xã đã hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công

### **4.2.4. Công tác quản lý nhà công vụ**

Đến thời điểm báo cáo, xã đã bố trí nhà ở công vụ với tổng 05 phòng, diện tích 168.m<sup>2</sup> sàn (tận dụng lại khu trường Tiểu học Nà Dân cũ). Nhà công vụ của xã đang trong thời gian tu sửa, chưa đưa vào sử dụng.

## **5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản, năng lượng**

### **5.1. Trong quản lý, sử dụng đất**

Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Thực hiện theo kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của tỉnh.

Giao đất, cho thuê đất: Công tác giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã đề ra. UBND xã đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác đo đạc, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhờ đó công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, kê khai, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận và xây dựng Cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai đạt được những quả tích cực. UBND xã đã tiến hành xử phạt 02 trường hợp vi phạm luật đất đai, thu nộp ngân sách 6.000.000 đồng.

### **5.2. Trong quản lý, sử dụng tài nguyên nước, khoáng sản**

Công tác quản lý, khai thác tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản được chú trọng, nâng cao. Ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ Trái đất và thực hiện thông tin, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường các nội dung liên quan đến lĩnh vực tài nguyên đảm bảo theo quy định. Đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, nhờ đó công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản đã có những chuyển biến rõ nét, tích cực. Xử phạt vi phạm khai thác khoáng sản 02 vụ/ 4.000.000 đồng.

### **5.3 Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng**

Công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học được triển khai thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp chiến lược phát triển lâm nghiệp, các quy hoạch, kế hoạch, định hướng; tích cực triển khai các kế hoạch, nhiệm vụ nâng cao năng suất, chất lượng rừng.

Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác theo dõi diễn biến rừng, phát hiện sớm cháy rừng, nhằm hỗ trợ phát hiện nguy cơ, thông báo kịp thời về mất rừng, suy thoái rừng; giúp phát hiện sớm các hành vi khai thác lâm sản trái phép trên đất rừng, qua đó từng bước nâng cao ý thức cho người dân trong công tác bảo vệ rừng và hướng tới bảo vệ, phát triển rừng bền vững. Đồng thời góp phần chuyển đổi căn bản phương thức quản lý từ “bị động-xử lý” sang “chủ động - phòng ngừa”. Xử phạt vi phạm lĩnh vực lâm nghiệp 02 vụ/ 6.500.000 đồng,

## **6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước**

### **6.1. Công tác tinh giản biên chế, tinh gọn tổ chức bộ máy**

#### **6.1.1. Kết quả thực hiện tinh giản biên chế**

Ủy ban nhân dân xã đã lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý và sử dụng biên chế công chức, số người làm việc, hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức

hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; biên chế trong các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ đảm bảo theo quy định.

Thực hiện việc rà soát cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đăng ký nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ; Nghị định số 177/2024/NĐ-CP và Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ; hướng dẫn đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ, giải quyết chính sách, chế độ;

Kết quả: Đã trình cấp có thẩm quyền giải quyết thôi việc 28 cán bộ, công chức, người lao động nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Việc thực hiện tinh giản biên chế đã góp phần tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng, hiệu quả làm việc, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

#### *6.1.2. Kết quả sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy*

Thực hiện Kết luận số 121- KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025. Kết luận số 137- KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. UBND xã đã chấp hành nghiêm các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành và triển khai lấy ý kiến của toàn thể Nhân dân, tỷ lệ cử tri đồng ý với đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đạt trên 95%.

Kịp thời ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ban, ngành và sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy.

#### *6.2. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động*

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quản lý tốt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thời gian làm việc thông qua quy chế làm việc, theo đó lề lối làm việc và tính kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng lên; thường xuyên rà soát đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đồng thời, thực hiện nghiêm kỷ luật lao động, đạo đức công vụ và trách nhiệm thi hành công vụ của công chức, viên chức. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý những công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ, những việc không được làm theo quy định pháp luật.

Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết; thực hiện số hóa, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, thanh toán trực tuyến. Đẩy mạnh việc cập nhật, chia sẻ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan, đơn vị trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và hệ thống báo cáo của Chính phủ. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Hạn chế đến mức thấp nhất hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% thủ tục hành chính không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh. Kết quả:

(1) Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, giúp làm sạch dữ liệu, xác thực thông tin công dân chính xác. Xã đang khai thác các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

(2) Về nhân lực số, chỉ đạo cán bộ công chức tham gia học lớp bình dân học vụ số với hơn 400 lượt người học; triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị góp phần tạo nền tảng quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới.

(3) Giải quyết thủ tục hành chính

Tình hình giải quyết thủ tục hành chính toàn xã: Kết quả giải quyết TTHC, tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1549 hồ sơ; trong đó: tiếp nhận trực tuyến: 1.406 hồ sơ; tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ bưu chính: 143 hồ sơ. Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 1.519.537 hồ sơ; trong đó: số lượng hồ sơ đã giải quyết trước hạn: 1.522 hồ sơ; số lượng hồ sơ đã giải quyết đúng hạn: 15 hồ sơ. Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 12 hồ sơ. Kết quả số hóa: Số hóa hồ sơ TTHC khi Tiếp nhận, đạt 100%; số hoá kết quả giải quyết TTHC, đạt 100%.

## **7. THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân**

Ủy ban nhân dân xã đã triển khai thực hiện các quy định về sản xuất và tiêu dùng bền vững, Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh; tuyên truyền, vận động, khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các tổ chức, cá nhân sử dụng các nhiên liệu, nguyên vật liệu có thể tái tạo, tái sinh về sản xuất và tiêu dùng bền vững; vận động xây dựng lối sống thân thiện với môi trường; ý thức về THTK, CLP trong đại bộ phận Nhân dân đã có chuyển biến rõ rệt, hình thành ý thức bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức về sản xuất, tiêu dùng bền vững các sản phẩm thay thế nhựa và túi nilon. Triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Bổ sung, hoàn thiện quy định, quy chế, hương ước, quy ước trong các tổ chức, cộng đồng dân cư gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu

nước; cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các tổ chức; khuyến khích Nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội, tổ chức sinh nhật, việc nhận bằng cấp, học vị, danh hiệu thi đua, khen thưởng. Năm 2025, số hộ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa là 3.410 hộ.

Để thúc đẩy việc thực thi Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện; UBND xã tập trung chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thực hiện các biện pháp tăng cường sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, góp phần cung ứng điện ổn định, an toàn; đáp ứng nhu cầu điện cho sản xuất kinh doanh và nhu cầu sinh hoạt thiết yếu của Nhân dân; hạn chế việc giảm, ngừng cung cấp điện có thể xảy ra trong những tháng mùa khô. Hướng ứng Chiến dịch giờ trái đất năm 2025 diễn ra vào 20h30 đến 21h30 thứ bảy, ngày 22 tháng 3 năm 2025, vận động các hộ gia đình và cơ sở kinh doanh tắt các thiết bị điện không cần thiết trong thời gian diễn ra Chiến dịch thông qua nhiều hình thức như treo băng rôn, nhắn tin Zalo tuyên truyền

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm, kết quả đạt được**

Công tác tuyên truyền, phổ biến, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, xã thành các Chương trình, Kế hoạch triển khai cụ thể được tổ chức thực hiện nghiêm túc; qua đó, ý thức, trách nhiệm về THPTK, CLP tại các cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân từng bước được nâng lên, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, góp phần thực hiện hiệu quả công tác THPTK, CLP trên địa bàn toàn xã.

Thu, chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng so với cùng kỳ năm trước. Chi ngân sách được thực hiện đúng quy định, nội dung chi có trong dự toán được giao, đúng chế độ, định mức, triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương và tiết kiệm thêm 10% theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

Thực hiện tốt các quy định về công khai tài chính đối với ngân sách, từ khâu lập, phân bổ dự toán đến khâu quyết toán hằng năm, công khai quy trình thu và sử dụng các loại quỹ, các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân tại địa phương,... nhằm tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Công tác quản lý, sử dụng, rà soát, sắp xếp tài sản, phương tiện đi lại được tăng cường, thực hiện đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; tập trung sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là các cơ sở nhà, đất thuộc trường hợp không sử dụng, sử dụng sai mục đích, sử dụng kém hiệu quả, gắn với việc sắp

xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy; chủ động cho việc sắp xếp, bố trí tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Công tác quản lý các dự án đầu tư sử dụng vốn, tài sản nhà nước có chuyên biến tích cực. Tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, khắc phục tồn tại, hạn chế trong quá trình giải ngân nguồn vốn đầu tư.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn xã, đưa đất vào khai thác, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, phát huy tối đa tiềm năng, nguồn lực về đất, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế của địa phương.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã hoàn thành đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu đề ra.

Công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý đã đạt được nhiều kết quả tích cực, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Công tác tuyên truyền, phổ biến về Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí chưa thường xuyên, rộng khắp.

Việc kiểm tra, tự phát hiện vụ việc lãng phí trong quá trình tự kiểm tra nội bộ của đơn vị vẫn còn hạn chế.

## **3. Nguyên nhân**

Một bộ phận nhỏ cán bộ, công chức nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của việc thực hành tiết kiệm, dẫn đến có thời điểm hiệu quả việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí chưa cao.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026**

1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPTK, CLP, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, các Chương trình, Kế hoạch thực hiện của UBND tỉnh, xã về THPTK, CLP nhằm ngăn chặn, đẩy lùi lãng phí, góp phần quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của xã, khơi dậy sức dân, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tăng cường lồng ghép giáo dục THPTK, CLP trong hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, thực hiện hiệu quả công tác THPTK, CLP trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân, xây dựng văn hóa phòng, chống lãng phí, đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành tự nguyện, tự giác, trở thành thói quen, nhiệm vụ hàng ngày. Tiếp tục nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

3. Rà soát, khắc phục những hạn chế, bất cập trong chính sách đã ban hành; tăng cường thực thi pháp luật trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí, tiêu cực như: Đấu thầu, đấu giá, quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên, đầu tư công, quản lý tài sản công, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

4. Tăng cường quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn đầu tư; khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên, khoáng sản, đất đai, tránh gây thất thoát, lãng phí. Chú trọng việc công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn lực theo quy định.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn nhân lực; gắn việc THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, giải pháp tại Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đối với công tác THTK, CLP đặc biệt là công tác chấp hành chế độ báo cáo đảm bảo thời gian theo quy định. Tăng cường đôn đốc các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về xử phạt vi phạm hành chính.

7. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

8. Đẩy mạnh giám sát, kiểm tra phát hiện, xử lý, răn đe đối với các hành vi lãng phí; xử lý nghiêm những vấn đề, vụ việc (nếu có) gây lãng phí lớn, bức xúc trong dư luận, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để kịp thời phát hiện hành vi vi phạm về THTK, CLP; tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; chú trọng việc tổng kết, đánh giá nhằm thực hiện hiệu quả công tác THTK, CLP

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của UBND xã./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND, Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Văn Nội**

